TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 405/2024/HSPT
Ngày: 16-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Bà Vũ Thị Thu Thủy

2. Ông Mai Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 306/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thế T do có kháng cáo của bị cáo Trần Thế T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 406/2023/HSST ngày 25/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thế T, sinh năm 1975.

ĐKHKTT: Tổ 3 phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: P401, số 93/43 T tổ 37, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang K và bà Trần Thị R (đều đã chết); có vợ Đàm Thị T1 và 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000724 lập ngày 30/10/2023 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa*.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1952; nơi cư trú: Tòa C Westsbay, Ecopark V, huyện V, tỉnh Hưng Yên; *vắng mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tranh chấp trong việc thuê căn nhà số 1178 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giữa Trần Thế T và bà Nguyễn Thị Thanh M (sinh năm 1952; trú tại Tòa C Westsbay, Ecopark V, huyện V, tỉnh Hưng Yên – chủ nhà). Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2023, theo giấy mời của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Trần Thế T có mặt tại số 1178 Đường Láng để mở cửa cho tổ công tác Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa kiểm tra căn nhà thực tế làm cơ sở cho việc tổ chức thi hành quyết định thi hành án dân sự. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi kiểm tra, tất cả mọi người đi ra ngoài thì giữa T và bà M xảy ra mâu thuẫn. Do bức xúc lời nói của bà M, T đã lấy 01 chiếc xẻng bằng kim loại (có phần cán dài khoảng 1m, gắn 01 đầu xẻng) đang để trước cửa nhà số 1178 Đường Láng đi tiến về phía bà M đang đứng trước cửa nhà rồi dùng tay phải cầm xẻng giơ lên vụt ngang 01 cái từ trái sang phải hướng về phía bà M đang đứng đối diện T thì trúng vào phần đầu và tai bên phải của bà M. Sau đó được mọi người ca`n ngăn, bà M chạy vào Công an phường Láng Thượng (gần đó) trình báo và được đưa đến Bệnh viện Giao thông vận tải sơ cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với bà Nguyễn Thị Thanh M:

- Tại vùng sau đầu phía phải (trên tai phải) sưng tấy, có 01 vết xước rách có rớm máu dài khoảng 01cm.

- Vành tai trên bên phải (rảnh tai) sưng tấy, có vết xước rách rớm máu dài khoảng 0,5cm.

Qua trao đổi với Bệnh viện Giao thông vận tải về thương tích của bà Nguyễn Thị Thanh M:

- Bệnh nhân vào viện khám lúc 10 giờ 45 phút ngày 10/5/2023 trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc tốt, đau đầu choáng, không nôn, không liệt.

- Vùng thái dương và vùng tai bên phải có vết xây xát, sưng nề, các bộ phận khác bình thường.

- Bệnh nhân được chụp phim cắt lớp vi tính sọ não, kết quả hiện tại không thấy hình ảnh máu tụ nội sọ trên phim.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 1169/KLTTCT-TTPY ngày 18/8/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Hà Nội, kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Vết sây sát rách da nông vùng sau tai phải: 01%.

1.2. Vết sây sát da vành tai phải: 05%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Thanh M tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 10/5/2023 là **01%**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT0BYT.

2.2. Kết luận khác:

Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của bà Nguyễn Thị Thanh M do vật tày, tày có cạnh gây ra.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thế T khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và đoạn clip do camera an ninh tại Công an phường Láng Thượng ghi lại toàn bộ sự việc.

Bị hại bà Nguyễn Thị Thanh M có đơn đề nghị yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với người đã gây thương tích cho bà M.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ của Trần Thế T 01 chiếc xẻng bằng kim loại, có phần cán dài khoảng 1m, gắn 01 đầu xẻng và 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh diễn biến vụ việc do Cơ quan điều tra thu thập tại camera của Công an phường Láng Thượng.

Trách nhiệm dân sự: bị hại bà Nguyễn Thị Thanh M không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 395/CT-VKSĐĐ ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội truy tố Trần Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 406/2023/HSST ngày 25/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Trần Thế T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Thế T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/01/2024, bị cáo Trần Thế T kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Thế T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thế T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Thế T tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Thế T 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp, tương xứng với nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thế T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Cụ thể, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Thế T 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thế T trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Thế T, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/5/2023, tại khu vực trước nhà số 1178 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, do có mâu thuẫn từ trước và bức xúc vì lời nói của bà Nguyễn Thị Thanh M, Trần Thế T đã có hành vi dùng 01 chiếc xẻng bằng kim loại (phần cán dài khoảng 1m, gắn 01 đầu xẻng) vụt 01 cái từ trái sang phải trúng vào phần đầu và tai bên phải của bà Nguyễn Thị Thanh M. Hậu quả: bà M bị 02 vết thương ở vùng tai phải, tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 01%.

Hành vi của bị cáo Trần Thế T đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết "*Dùng hung khí nguy hiểm"*. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thế T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Thế T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị hại bà Nguyễn Thị Thanh M sinh năm 1952, tính đến ngày 10/5/2023, bà M trên 70 tuổi để áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Thế T theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Trần Thế T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo Trần Thế T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét là có thiếu sót nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Thế T không xuất trình tài liệu, chứng cứ mới. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo, thương tích của bị hại và xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thế T và sửa quyết định của bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Trần Thế T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thế T và sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Thế T 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 *(Mười hai)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thế T cho Ủy ban nhân dân phường T, quận C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Thế T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thế T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thế T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 16/5/2024.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND quận Đống Đa;
- THADS quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Tâm